

Số: **1396** /QĐ-TCQLTT

Hà Nội, ngày **13** tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng
của lực lượng Quản lý thị trường**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1342/QĐ-BCT ngày 06/7/2022 của Bộ Công Thương về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm tài sản, thiết bị của Tổng cục Quản lý thị trường ngày 29/8/2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của lực lượng Quản lý thị trường”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 1298/QĐ-TCQLTT ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tổng cục Quản lý thị trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Tổng cục; Vụ trưởng Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *xt*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên;
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân;
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Lưu: VT, THKHTC.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Trần Hữu Linh
Trần Hữu Linh

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG



Phụ lục
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG LỰC LƯỢNG QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số **1396** /QĐ-TCQLTT ngày **13** tháng 9 năm 2023 của Tổng cục Quản lý thị trường)

STT	Tên thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn giá mua tối đa (đồng/1 thiết bị)	Địa điểm trang bị	Định mức phân bổ tối đa	Ghi chú
1	Máy tính xách tay chuyên dùng chống va đập	- Bộ vi xử lý (CPU): Intel® Core™ i5 thế hệ 12 trở lên (≥ 10 Cores, bộ nhớ đệm ≥ 12M, tốc độ lên tới 4.40 GHz) - Bộ nhớ trong (RAM): ≥ 8 GB, ≥ 2 khe cắm RAM, có khả năng nâng cấp lên tới ≥ 64GB - Ổ đĩa cứng: Dung lượng ≥ 1 TB loại SSD - Màn hình: ≥ 15 inch; Độ phân giải ≥ 1920 x 1080 Full HD, không thủy ngân. - Đồ họa (graphics): Tương đương Intel® Iris® Xe Graphics hoặc cao hơn - Tích hợp sẵn: Camera HD, loa stereo, microphone kỹ thuật số - Cổng giao tiếp: Cổng Ethernet RJ-45; Giắc cắm DC-in cho bộ đổi nguồn AC; ≥ 01 cổng USB 3.2 Gen 2 Type C, ≥ 03 cổng USB Gen 1. Có cổng USB hỗ trợ sạc khi tắt máy và cổng USB cấp nguồn cho máy thay cho adaptor; Cổng HDMI® 2.0 hỗ trợ HDCP; Giắc cắm tai nghe với microphone tích hợp sẵn; ≥ 01 khe Smart card - Kết nối mạng: Gigabit Ethernet (10/100/1000 Base-T); Wireless Wi-Fi 6 (802.11 ax, Dual band); Bluetooth® 5.2 - Pin: ≥ 4-cell Li-ion - Tính năng bảo mật: Bảo mật vân tay, Bảo vệ dữ liệu: Mã hóa và giải mã tệp & thư mục, Cả nhân Ô đĩa bảo mật - Hệ điều hành: bản quyền Windows 10 trở lên - Máy tính phải đạt các chứng chỉ về tiêu chuẩn: Quy trình quản lý chất lượng, Độ bền, an toàn sức khỏe, môi trường và phù hợp với các quy chuẩn của bộ Thông tin Truyền thông.	30.000.000	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuộc Tổng cục; Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; Phòng Nghiệp vụ tổng hợp; Phòng Thanh - Pháp chế; Phòng Phối hợp liên ngành thuộc Cục Quản lý thị trường; các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường.	01 thiết bị/ 02 công chức được cấp thẻ	

2	Máy in xách tay lưu động kèm Pin	- Thiết kế in lưu động: có khả năng in bằng pin, không cần nguồn điện AC, kết nối không dây - Kích thước (Rộng x sâu x cao): $\leq 325 \times \leq 215 \times \leq 70$ mm - Trọng lượng: $\leq 2,5$ kg - Đầu phun loại: Vĩnh viễn - Độ phân giải: tối thiểu 4.800 (ngang) x 1.200 (dọc) dpi - Tốc độ in tối thiểu: Tài liệu (ESAT/Một mặt): Xấp xỉ 9,0 ipm (Đen trắng) / 5,5 ipm (Màu) - Kích cỡ giấy: A4, A5, B5, LTR, LGL, Envelopes - Khay giấy: A4/Letter: 50 tờ - Giao thức mạng: SNMP, HTTP, TCP/IP (IPv4/IPv6) - Kết nối: LAN, Không dây (IEEE802.11n/g/b/a), USB - Đạt tiêu chuẩn về chất lượng tương đương ISO 9001:2015	20.000.000	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuộc Tổng cục; Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; Phòng Nghiệp vụ tổng hợp; Phòng Thanh - Pháp chế; Phòng Phối hợp liên ngành thuộc Cục Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường.	01 thiết bị/ 02 công chức được cấp thẻ	
3	Xe máy	- Dung tích động cơ: ≥ 110cc - Mô men xoắn: $\geq 9,9$ Nm / 6.500 vòng/phút - Công suất: $\geq 7,11$ kW/7.500 vòng/phút - Dung tích động cơ: ≥ 110 cc - Mô men xoắn: $\geq 9,9$ Nm / 6.500 vòng/phút - Công suất: $\geq 7,11$ kW/7.500 vòng/phút - Hệ thống phanh đĩa, vành đúc	50.000.000	Các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục ở khu vực đồng bằng Các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục ở khu vực miền núi	01 thiết bị/ 02 công chức được cấp thẻ	
4	Máy bộ đàm cầm tay	- Bao gồm: ≥ 2 chiếc bộ đàm cầm tay - Dải tần số: VHF/UHF; - Số lượng kênh tiêu chuẩn: lên tới ≥ 128; - Tiêu chuẩn chống thấm nhập bụi và nước: IP54 hoặc cao hơn - Phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm: Sạc, tai nghe - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	15.000.000	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuộc Tổng cục; Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; Phòng Nghiệp vụ tổng hợp; Phòng Thanh - Pháp chế; Phòng Phối hợp liên ngành thuộc Cục Quản lý thị trường; các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường.	01 bộ/đơn vị	
5	Máy ghi âm nghiệp vụ	- Có khả năng kết nối với PC - Bộ nhớ tích hợp ≥ 16GB - Phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	10.000.000	Vụ Thanh tra - Kiểm tra; Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính; Văn phòng Tổng cục thuộc Tổng cục; Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; Phòng Nghiệp vụ tổng hợp; Phòng Thanh - Pháp chế; Phòng Phối hợp liên ngành thuộc Cục Quản lý thị trường; các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường.	01 chiếc/đơn vị	

6	Máy quay kỹ thuật số	- Cảm biến hình ảnh: có - Ống kính: zoom quang $\geq 20\times$ - Độ phân giải: tối thiểu 4K - Chế độ lấy nét: Tự động hoặc chỉnh tay - Chống rung - Màn hình: LCD - Cổng giao tiếp: USB, HDMI, Wifi, NFC - Phụ kiện kèm theo: Bộ pin sạc, Bộ chuyển đổi AC, Dây nguồn, Cáp HDMI, Cáp USB - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	30.000.000	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuộc Tổng cục; Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; Phòng Nghiệp vụ tổng hợp; Phòng Thanh - Pháp chế; Phòng Phối hợp liên ngành thuộc Cục Quản lý thị trường; các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường.	01 thiết bị/đơn vị	
7	Máy quay hồng ngoại tầm xa	- Máy quay chuyên dụng ban đêm, ghi hình trong điều kiện không có ánh sáng; - Ống kính theo máy 70-300mm F4.5 zoom Lens - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	280.000.000	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuộc Tổng cục; Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; Phòng Nghiệp vụ tổng hợp; Phòng Thanh - Pháp chế; Phòng Phối hợp liên ngành; các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường.	01 thiết bị/đơn vị	
8	Máy in màu	- Công nghệ: In tia laser màu - Tốc độ in: (A4/letter): $\geq 18/18$ trang 1 phút (Đen trắng / Màu) - Độ phân giải: $\geq 600 \times 600$ dpi - Kết nối: In trực tiếp từ USB; Hỗ trợ in không dây - Đạt tiêu chuẩn chất lượng tương đương ISO 9001:2015	20.000.000	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuộc Tổng cục; Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; Phòng Nghiệp vụ tổng hợp; Phòng Thanh - Pháp chế; Phòng Phối hợp liên ngành; các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường.	01 thiết bị/đơn vị	
9	Máy tính bảng	- Kích thước màn hình: ≥ 11 inch - Bộ nhớ RAM: $\geq 8GB$ - Bộ nhớ trong: $\geq 128 GB$ - Có SIM hỗ trợ 4G, 5G - Mạng di động: Hỗ trợ 5G - Kết nối: khe cắm sim, Wifi, Bluetooth - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	30.000.000	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuộc Tổng cục; Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường; Phòng Nghiệp vụ tổng hợp; Phòng Thanh - Pháp chế; Phòng Phối hợp liên ngành; các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường.	01 thiết bị/ 02 công chức được cấp thẻ	

10	Máy photocopy nghề nghiệp vụ	- Chức năng: copy, in, scan - Tốc độ sao chụp liên tục (A4): ≥ 40 bản/phút - Quét bản gốc 01 lần, sao chụp nhiều lần - Chia bộ điện tử, tự động đảo bản chụp - Có bộ phận tự động nạp và đảo bản gốc - Tỷ lệ phóng to/ thu nhỏ: từ 25% đến 400% - Độ phân giải sao chụp (copy): ≥ 600 dpi x 600 dpi - Khay giấy: Tổng ≥ 1200 tờ (trung đó: khay tay ≥ 100 tờ, tổng các khay ≥ 1100 tờ) - Bộ nhớ: RAM $\geq 4GB$ - Ổ cứng lưu trữ: $\geq 256 GB$ - Bảng điều khiển: Màn hình màu cảm ứng - Thời gian khởi động: ≤ 18 giây, thời gian ra bản chụp đầu tiên (A4): $\leq 3,8$ giây - Kết nối: USB, LAN - Bảo hành ≥ 12 tháng hoặc 80.000 bản chụp theo tiêu chuẩn nhà sản xuất tại địa điểm lắp đặt. - Có hộp mực dự phòng đi kèm.	150.000.000	Văn phòng Tổng cục Quản lý thị trường	04 thiết bị	
				Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Thanh tra - Kiểm tra; Vụ Pháp chế; Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính; Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường	01 thiết bị/ đơn vị	
				Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (không bao gồm các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục)	01 thiết bị/ 30 công chức (đảm bảo tối thiểu 01 thiết bị/đơn vị)	
				Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường	01 thiết bị/ đơn vị	
				Văn phòng Tổng cục Quản lý thị trường	06 thiết bị	
11	Máy scan nghiệp vụ	- Quét 02 mặt tự động - Tốc độ quét: ≥ 40 tờ/ phút, ≥ 80 ảnh/phút (quét trắng đen/thang xám/màu) - Màn hình hiển thị: màn hình Led - Công suất tối thiểu: ≥ 4500 tờ/ngày; - Độ phân giải quang học: ≥ 600 dpi - Độ phân giải đầu ra: ≥ 1200 dpi - Kích cỡ giấy quét tối đa (rộng x dài): ≥ 215 mm x 3000 mm - Kích cỡ giấy quét tối thiểu (rộng x dài): ≤ 52 mm x 52 mm - Quét thể nhạ độ dày lên tới ≥ 1.25 mm - Khay nạp giấy: tự động, ≥ 80 tờ - Chức năng: Tự động nổi ảnh; Tự chỉnh thẳng ảnh; Loại bỏ trang trắng; Tự động nhận biết tài liệu màu; Tự loại bỏ viền. - Định dạng file đầu ra: TIFF, JPEG, RTF, BMP, PDF, searchable PDF, TXT, PNG, CSV, Word and Excel - Phần mềm tách bộ: chức năng tách bộ bằng barcode, OCR, đếm trang cổ định. Hỗ trợ lập chỉ mục. - Giao diện tiếng Việt - Tương tích hệ điều hành: Windows, LINUX UBUNTU - Bảo hành 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất tại địa điểm lắp đặt.	35.000.000	Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Thanh tra - Kiểm tra; Vụ Pháp chế; Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính;	02 thiết bị/ đơn vị	
				Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường	03 thiết bị	
				Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (không bao gồm các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục)	01 thiết bị/ 30 công chức (đảm bảo tối thiểu 01 thiết bị/đơn vị)	
				Đội Quản lý thị trường thuộc Cục.	01 thiết bị/ đơn vị	

	Tàu					
12	Loại 1	- Tổng công suất máy chính ≥ 2.000 HP	Theo quyết định mua sắm được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hải Phòng	01 chiếc/ đơn vị	
	Loại 2	- Tổng công suất máy chính < 2.000 HP	Theo quyết định mua sắm được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố: Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa, Hải Phòng, Bình Định, Kiên Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu	01 chiếc/ đơn vị	
13	Ca nô					
	Loại 1	- Tổng công suất máy chính ≥ 200 HP	Theo quyết định mua sắm được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Cục Quản lý thị trường ác tỉnh, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hải Phòng, Bình Định, Kiên Giang, An Giang, Nghệ An, Khánh Hòa, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Đồng Tháp, Thừa Thiên Huế, Cà Mau, Cần Thơ	01 chiếc/ đơn vị	
	Loại 2	- Tổng công suất máy chính < 200 HP	Theo quyết định mua sắm được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Cục Quản lý thị trường tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Quảng Ninh, Long An, Cần Thơ, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Nghệ An, Thanh Hóa	01 chiếc/ đơn vị	
14	Thiết bị phổ huỳnh quang tia X lưu động kiểm tra tuổi vàng, bạc, đồ trang sức		1.850.000.000	Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố	01 thiết bị/ đơn vị	
15	Thiết bị phổ huỳnh quang tia X lưu động kiểm tra tuổi vàng, bạc, đồ trang sức					
	Thiết bị phổ huỳnh quang tia X lưu động kiểm tra tuổi vàng, bạc, đồ trang sức					
15	Thiết bị phổ huỳnh quang tia X lưu động kiểm tra tuổi vàng, bạc, đồ trang sức					
	Thiết bị phổ huỳnh quang tia X lưu động kiểm tra tuổi vàng, bạc, đồ trang sức					
Mẫu đo chỉ số octane xăng dầu			750.000.000	Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố	01 thiết bị/ đơn vị	

16	Máy nhắc chữ	- Màn hình LCD >=22 inch - Chế độ tự sao lưu khi mất điện - Hỗ trợ hệ điều hành Windows - Bao gồm các thiết bị tiêu chuẩn kèm theo; - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	25.000.000	Văn phòng Tổng cục (Trung tâm Thông tin Truyền thông Quản lý thị trường)	01 thiết bị	
17	Máy quay phim chuyên nghiệp	- Máy quay chuyên nghiệp chuẩn HD loại cầm tay/vác vai, cảm biến CMOS, bao gồm thẻ nhớ, đầu đọc thẻ nhớ, pin dự phòng, chân máy quay chịu tải 16kg có dolly... - Thẻ nhớ dự phòng 02 chiếc; - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	180.000.000	Văn phòng Tổng cục (Trung tâm Thông tin Truyền thông Quản lý thị trường)	02 thiết bị	
18	Máy in thẻ	- Máy in tự động căn chỉnh lề giấy chính xác 100%, tự động Load giấy-máy in theo mặt phẳng không làm hư, máy in nhỏ gọn, độ ồn thấp; - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	30.000.000	Vụ Tổ chức cán bộ	01 thiết bị	
19	Hệ thống truyền hình trực tuyến	- Hệ thống gồm: màn hình, hệ thống âm thanh, mic cổ vịt, bộ kết nối trực tuyến... - Công suất phù hợp với quy mô của từng phòng họp; - Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	150.000.000	Văn phòng Tổng cục; Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố; Đội Quản lý thị trường cấp huyện	01 hệ thống/ 01 đơn vị	
20	Máy ảnh kèm ống lens	- Màn hình cảm ứng LCD >= 3,2 inch; - Tốc độ chụp >=8 ảnh/giây; - Bao gồm đầy đủ phụ kiện, thiết bị bảo vệ và chống ẩm.	80.000.000	Văn phòng Tổng cục Văn phòng Cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố	02 thiết bị 01 thiết bị/01 đơn vị	

Ghi chú:

- Trường hợp định mức tính theo thiết bị/số công chức được cấp thẻ, "thẻ" được hiểu là thẻ Kiểm tra thị trường đối với công chức cấp Cục và thẻ thanh tra chuyên ngành đối với Vụ Thanh tra - Kiểm tra.
- Trường hợp định mức tính theo thiết bị/CBCC, số lượng CBCC được tính trên cơ sở số lượng công chức được cấp có thẩm quyền giao, không bao gồm chỉ tiêu lao động hợp đồng.
- Nếu tỷ lệ giữa số lẻ CBCC và định mức phân bổ lớn hơn 1/3 thì được trang bị bổ sung thêm 01 thiết bị chuyên dùng, ví dụ như: Máy photocopy nghiệp vụ định mức 01 thiết bị/30CBCC: nếu đơn vị có 42 CBCC thì (42-30)/30 > 1/3 thì được trang bị bổ sung thêm 01 thiết bị; nếu đơn vị có 37CBCC thì (37 -30)/30 < 1/3 nên không được trang bị bổ sung thêm.
- Nếu tỷ lệ giữa số lẻ Kiểm soát viên và định mức phân bổ là 1 thì không được trang bị bổ sung thêm 01 thiết bị chuyên dùng, ví dụ: Máy tính xách tay chuyên dùng chống va đập.
- Đối với định mức máy tính xách tay chuyên dùng và máy tính bảng, tổng định mức tối đa (gồm 2 loại thiết bị) được tính bằng 1 thiết bị/2 công chức có thẻ. Ví dụ, tổng số công chức có thẻ là 30, định mức trang bị là 15, như vậy, tổng số máy tính xách tay chuyên dùng và máy tính bảng đơn vị được trang bị là 15 máy/.